

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội khóa XV quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 28/TTr-PGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa về ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, Trưởng phòng Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 25 phường, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- BTT, Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố;
- Phòng Tư pháp thành phố;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, THNC.



Nguyễn Phong An



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa**
(Kèm theo Quyết định số 08 /2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa.

2. Quy định này áp dụng đối với công chức thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa (sau đây gọi là Phòng Giáo dục và Đào tạo) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa quản lý nhà nước về giáo dục, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp (trừ sư phạm) trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định khác của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 13 Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm

2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, các quy định của pháp luật có liên quan và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa

a) Ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về giáo dục; kế hoạch, chương trình, dự án phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kế hoạch triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố phù hợp với kế hoạch của tỉnh; các văn bản pháp luật về giáo dục theo thẩm quyền;

b) Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố Biên Hòa, đáp ứng các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố về giáo dục theo phân cấp của Chính phủ.

3. Thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên trong các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật khi được ủy quyền.

4. Quản lý các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường, ngoài nhà trường; chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, an toàn trường học; tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai các Đề án có liên quan đến lĩnh vực giáo dục; thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác truyền thông giáo dục trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

5. Thường xuyên cập nhật thông tin về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thuộc phạm vi quản lý vào cơ sở dữ liệu ngành giáo dục. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ hằng năm về công khai lĩnh vực giáo dục của thành phố Biên Hòa thuộc phạm vi quản lý với Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai theo quy định.

6. Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cụ thể tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định, chương trình, đề án, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (trừ sư phạm) thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4. Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo có Trưởng phòng và 03 Phó Trưởng phòng.

2. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo là Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố do Hội đồng nhân dân thành phố bầu, là người đứng đầu Phòng Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố theo quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm giúp Trưởng phòng một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phòng Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức và biên chế

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Phòng Giáo dục và Đào tạo được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các cơ quan chuyên

môn theo quy định.

2. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định và chịu trách nhiệm trong các hoạt động theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 của Quy định này. Phó Trưởng phòng thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm theo quy định tại Khoản 3, Điều 4 của Quy định này.

3. Các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng Giáo dục và Đào tạo làm việc theo Quy chế làm việc và Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức do Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định ban hành.

4. Chế độ hội họp

a) Hàng tuần, lãnh đạo phòng họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác tuần sau.

b) Theo định kỳ trên, các bộ phận họp với Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách để đánh giá công việc, bàn phương hướng triển khai công tác và thống nhất lịch công tác.

c) Hàng tháng họp toàn thể cán bộ, công chức, cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo một lần vào tuần lễ đầu tháng hoặc tổ chức họp toàn cơ quan khi có công việc chung cần giải quyết. Ngoài ra, tùy theo tình hình công tác Phòng Giáo dục và Đào tạo có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d) Hằng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội nghị Cán bộ Công chức, Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học; Hội nghị tổng kết năm học với Hiệu trưởng các trường trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc triệu tập các cuộc họp khi có công việc chung cần phổ biến, triển khai.

e) Mỗi thành viên trong từng bộ phận có lịch công tác do lãnh đạo trực tiếp phê duyệt.

g) Lịch làm việc với các cơ sở của Phòng Giáo dục và Đào tạo (các tổ chức và cá nhân có liên quan) phải nêu cụ thể trong lịch công tác hàng tuần, hàng tháng của đơn vị; nội dung làm việc được chuẩn bị chu đáo để kịp thời giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai

Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức thực hiện và báo cáo tình hình công tác chuyên môn, cung cấp thông tin tài liệu cho Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai theo chế độ quy

định và yêu cầu đột xuất.

2. Đối với Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Biên Hòa

a) Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố có liên quan đến ngành; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định và khi có yêu cầu của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

b) Trước khi tổ chức thực hiện các chủ trương của Sở Giáo dục và Đào tạo và các phòng, ban có liên quan đến chương trình, kế hoạch chung của thành phố, Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Đối với các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, các ban thuộc Thành ủy, các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể trong thành phố.

a) Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường mối quan hệ với các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức, đoàn thể trên nguyên tắc cộng đồng trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung và nhiệm vụ riêng của từng cơ quan.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết kịp thời, đầy đủ, phù hợp các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố; trường hợp có ý kiến khác nhau thì Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các phường, xã thuộc thành phố

a) Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp Ủy ban nhân dân phường, xã thực hiện công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố có trách nhiệm hướng dẫn về nghiệp vụ ngành để Ủy ban nhân dân phường, xã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trong phạm vi địa phương theo quy định của Nhà nước.

c) Ủy ban nhân dân phường, xã thực hiện các chương trình công tác của Phòng Giáo dục và Đào tạo sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Phòng Giáo dục và Đào tạo tôn trọng và lắng nghe ý kiến của Ủy ban nhân dân các phường, xã trong việc giải quyết các vấn đề liên quan. Trong trường hợp giữa

Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các phường, xã có vấn đề chưa thống nhất thì hai bên phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Cung cấp cho Ủy ban nhân dân phường, xã các tài liệu, thông tin cần thiết phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của ngành giáo dục và đào tạo tại địa phương.

5. Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo ở cấp thành phố

a) Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục cấp thành phố theo thẩm quyền được Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, tổ chức bộ máy.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn thành phố.

2. Thủ trưởng các phòng, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được giao phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy định này.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ và các cơ quan đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và theo quy định pháp luật./.